



Người ký: Văn phòng Ủy
ban nhân dân
Email:
vanthu.ubnd@thainguyen.
n.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái
Nguyên
Thời gian ký: 27.12.2019
08:37:23 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *4093* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *19* tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 118 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Tôn;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, KSTT.Ng.Trang



Vũ Hồng Bắc



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 19/12/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

Phần I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Điện
1	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
3	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương
5	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương
7	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
9	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện
10	Huấn luyện và cấp sửa đổi bổ sung thẻ an toàn điện
11	Cấp lại thẻ an toàn điện
12	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
13	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ
II	Lĩnh vực Hóa chất
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh

	Có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
III	Lĩnh vực Xúc tiến Thương mại
1	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
3	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
4	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
5	Thông báo hoạt động khuyến mại
6	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại
IV	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh
1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
3	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp
4	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
5	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương
V	Lĩnh vực Thương mại quốc tế
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để

	thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa
5	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
7	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
8	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
9	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
10	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
11	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
12	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của cơ quan cấp Giấy phép
13	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
14	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
15	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini
16	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại
17	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²
18	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

19	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
20	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động
21	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
VI	Lĩnh vực Kinh doanh Khí
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
8	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
14	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
17	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
20	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
21	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
23	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

24	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
VII	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
5	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
6	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
7	Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
VIII	Lĩnh vực Công nghiệp nặng
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa
IX	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh
X	Lĩnh vực Dầu khí
1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³
XI	Lĩnh vực Dịch vụ thương mại
1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại
XII	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước
1	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
4	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
5	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
7	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
8	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
10	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
11	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
13	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
14	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
15	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
18	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
19	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
20	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
21	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
22	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
23	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
24	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
25	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương
26	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương
XII	Lĩnh vực An toàn thực phẩm
1	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và

	cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
2	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện

Phần II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. Lĩnh vực điện:

1. Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương;
2. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
3. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương
4. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương
5. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương
6. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương
7. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
8. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết). Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên phòng chuyên môn	12 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

9. Thủ tục huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện

10. Thủ tục huấn luyện và cấp sửa đổi bổ sung thẻ an toàn điện

11. Thủ tục cấp lại thẻ an toàn điện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên phòng chuyên môn	6 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

12. Thủ tục cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

13. Thủ tục Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày làm việc

II. Lĩnh vực hóa chất:

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
2. Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	8,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

4. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

5. Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	8,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

III. Lĩnh vực Xúc tiến thương mại:

1. Thủ tục đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

2. Thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian Giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

3. Thủ tục đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam

4. Thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	3,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

5. Thủ tục thông báo hoạt động khuyến mại

6. Thủ tục thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không quy định
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	
Bước 3	Tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên đạo Phòng chuyên môn	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

IV. Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh:

1. Thủ tục đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

2. Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	3,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

3. Thủ tục chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		5 ngày làm việc (Thời gian giải quyết theo quy định là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

4. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

5. Thủ tục đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	14,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

V. Lĩnh vực Thương mại quốc tế:

1. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP

2. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.

3. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do thông qua Bộ phận Một cửa. - Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh Sở quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 ngày làm việc

4. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	6,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

5. Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do thông qua Bộ phận Một cửa. - Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	9 ngày

Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh Sở quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 ngày làm việc

6. Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0, 25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

7. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
-------------------------	---------------------------	------------------------------------	-----------------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ: - Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, tham mưu văn bản trả lời nêu rõ lý do thông qua Bộ phận Một cửa. - Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	9 ngày
Bước 4	Xem xét, gửi văn bản trả lời	Bộ Công Thương	7 ngày
Bước 5	Tổng hợp, Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh Sở quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

8. Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và gửi hồ sơ tới Sở Công Thương nơi có cơ sở bán lẻ đề nghị được tiếp tục hoạt động	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 4	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo văn bản gửi Bộ Công Thương, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	16 ngày
Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 8	Gửi Văn bản đến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 9	Xem xét, gửi văn bản trả lời	Bộ Công Thương	15 ngày
Bước 10	Xem xét, tổng hợp, Dự thảo kết quả giải quyết, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 11	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 13	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 14	Chuyển kết quả giải quyết đến Bộ Công Thương	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 15	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ Công Thương	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

9. Thủ tục cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và gửi hồ sơ tới Sở Công Thương nơi có cơ sở bán lẻ đề nghị được tiếp tục hoạt động	Bộ Công Thương	10 ngày
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 3	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 4	Xem xét, tham mưu kiểm tra việc đáp ứng điều kiện + Trường hợp không đáp ứng điều	Chuyên viên Phòng chuyên môn	4,25 ngày

	kiện, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho tổ chức thông qua Bộ phận Một cửa; + Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu dự thảo Quyết định Hội đồng ENT gửi UBND tỉnh		
Bước 5	Quyết định thành lập Hội đồng ENT	UBND tỉnh	7 ngày
Bước 6	Đánh giá các tiêu chí ENT quy định để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.	Hội đồng ENT	17 ngày
Bước 7	Tổng hợp, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	3 ngày
Bước 8	Xem xét, Quyết định, chuyển kết quả về Sở Công Thương	Bộ Công Thương	10 ngày
Bước 9	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1,25 ngày
Bước 10	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 12	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 13	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

10. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,25 ngày

Bước 4	Xem xét, gửi kết quả về Sở Công Thương	Bộ Công Thương	7 ngày
Bước 5	Xem xét, tổng hợp, dự thảo kết quả báo cáo Lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1,25 ngày
Bước 6	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở	Trưởng phòng Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Chuyên viên Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

11. Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

12. Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

13. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, tham mưu kiểm tra việc đáp ứng điều kiện + Trường hợp không đáp ứng điều kiện, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho tổ chức thông qua Bộ phận Một cửa; + Trường hợp đáp ứng điều kiện, tham mưu dự thảo Quyết định Hội đồng ENT gửi UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng chuyên môn	4,25 ngày
Bước 4	Quyết định thành lập Hội đồng ENT	UBND tỉnh	7 ngày
Bước 5	Đánh giá các tiêu chí ENT quy định để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.	Hội đồng ENT	27 ngày

Bước 6	Tổng hợp, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	3 ngày
Bước 7	Xem xét, Quyết định, chuyển kết quả về Sở Công Thương	Bộ Công Thương	10 ngày
Bước 8	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1,25 ngày
Bước 9	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 11	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 12	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày làm việc

14. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, tham mưu gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương	Chuyên viên Phòng chuyên môn	9,25 ngày
Bước 4	Xem xét, Quyết định, chuyển kết quả về Sở Công Thương	Bộ Công Thương	7 ngày
Bước 5	Nhận kết quả từ Bộ Công Thương, xem xét, dự thảo Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1,25 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

15. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m²

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

16. Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

17. Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

18. Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

19. Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC	05 ngày làm việc
---------------------------------------	-----------------------------

20. Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

21. Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của cơ quan cấp Giấy phép

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày

Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

VI. Lĩnh vực Kinh doanh khí

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

2. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

5. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả	0,5 ngày

	phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	kết quả	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

7. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

8. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

9. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC	07 ngày làm việc
---------------------------------------	-----------------------------

10. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

11. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày

Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

12. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

13. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

14. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

15. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

16. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

17. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

18. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

19. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

20. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

21. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

22. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC	15 ngày làm việc
---------------------------------------	-------------------------

23. Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

24. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

VII. Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị;	Chuyên viên phòng chuyên môn	4 ngày
Bước 4	Tổ chức kiểm tra	Chuyên viên phòng chuyên môn	10 ngày
Bước 5	Tổng hợp; dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			18 ngày làm việc

2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3 ngày làm việc

3. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị;	Chuyên viên phòng chuyên môn	4 ngày
Bước 4	Tổ chức kiểm tra	Chuyên viên phòng chuyên môn	10 ngày
Bước 5	Tổng hợp; dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC	20 ngày làm việc
---------------------------------------	-----------------------------

4. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3 ngày làm việc

5. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

6. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, kiểm tra, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày

Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày làm việc

7. Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày làm việc

VIII. Lĩnh vực Công nghiệp nặng

1. Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận	0,5 ngày

	phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	và Trả kết quả	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	21,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

IX. Lĩnh vực Công nghiệp địa phương

1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn	Cán bộ công chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn	08 ngày
Bước 4	Tham mưu, đề xuất thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn; dự thảo quyết định	Lãnh đạo phòng chuyên môn	02 ngày
Bước 5	Thành lập Ban giám khảo và Hội đồng bình chọn	UBND cấp tỉnh	02 ngày
Bước 6	Tổng hợp các sản phẩm trình ban giám khảo và hội đồng bình chọn	Chuyên viên phòng chuyên môn	06 ngày
Bước 7	Chấm điểm các sản phẩm; Bình chọn các sản phẩm CNNTTB; Dự thảo kết quả trình UBND cấp tỉnh	Hội đồng bình chọn và Ban giám khảo	08 ngày
Bước 8	Phê duyệt kết quả, chuyển về Sở Công Thương	UBND tỉnh	2,5 ngày

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

X. Lĩnh vực dầu khí

- 1. Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m³;**
- 2. Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m³ đến dưới 5.000m³;**
- 3. Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m³.**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,25 ngày
Bước 4	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, chuyển Quyết định về Sở Công Thương	UBND tỉnh	2 ngày
Bước 5	Tham mưu gửi hồ sơ thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến đóng góp.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5 ngày
Bước 6	Tổng hợp ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định về việc tổ chức họp thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG	Công chức được giao xử lý hồ sơ	10 ngày
Bước 7	Gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản tới Sở Công Thương để	Ủy viên Hội đồng thẩm định	10 ngày

	tổng hợp.		
Bước 8	Tổng hợp ý kiến và tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định về việc tổ chức họp thẩm định xem xét bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	5 ngày
Bước 9	Hội đồng thẩm định tiến hành họp và thông qua các văn bản	Hội đồng thẩm định	10 ngày
Bước 10	Xem xét, tổng hợp hồ sơ, dự thảo kết quả trình UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2 ngày
Bước 11	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 13	Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0 5 ngày
Bước 14	Xem xét, phê duyệt Kết quả, chuyển về Sở Công Thương	UBND tỉnh	5 ngày
Bước 15	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			50 ngày làm việc

XI. Lĩnh vực dịch vụ thương mại

1. Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	4 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày

	quyết TTHC		
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

2. Thủ tục đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	4 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

XII. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước

1. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử,	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả	0,5 ngày

	chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	kết quả	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC	20 ngày làm việc
---------------------------------------	-----------------------------

3. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	6 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày

	quyết TTHC		
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

	xử lý hồ sơ.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

7. Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả	0,5 ngày

	phí, lệ phí (nếu có)	kết quả	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

9. Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày

	thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng		
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

10. Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

11. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

12. Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

13. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	6 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

14. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày

	lãnh đạo Phòng		
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

15. Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

16. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
------------------	--------------------	-----------------------------	----------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

17. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

18. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			7 ngày làm việc

19. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày

	lãnh đạo Phòng		
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

20. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

21. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
-------------------------	---------------------------	------------------------------------	-----------------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

22. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày

Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

23. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

24. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

	môn xử lý hồ sơ.		
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	14 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

25. Thủ tục Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày

Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày làm việc

26. Thủ tục tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	30 phút
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	30 phút
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	4 giờ
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 giờ
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo cơ quan	1 giờ
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	30 phút
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	30 phút
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ làm việc: 1 ngày làm việc

XIII. Lĩnh vực An toàn thực phẩm

1. Thủ tục kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết TTHC
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày

Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Kiểm tra xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm ngành Công Thương.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày
Bước 4	Chấm bài kiểm tra.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	6 ngày
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2 ngày
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			13 ngày làm việc

2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết TTHC
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	15 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày

	TNTKQ		
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

3. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện

- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hỏng;
- Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh;
- Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			3 ngày làm việc

- Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết TTHC
------------------	--------------------	-----------------------------	---------------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ.	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện thủ tục TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	15 ngày
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2 ngày
Bước 6	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận TNTKQ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc